

Tiên Lãng, ngày 10 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022-2023

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-GDDĐT ngày 24/3/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng về triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2023 và Công văn số 432/GDDĐT ngày 6/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng về việc hướng dẫn triển khai đánh giá chuyển đổi số năm 2023, Trường THCS thị trấn Tiên Lãng đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường; kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

I. Tổ chức tự đánh giá:

1. Thời gian: 7h30', ngày 10 tháng 8 năm 2023
2. Địa điểm: Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng
3. Thành phần:
 - Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Hiệu trưởng
 - Thư ký: Bà Nguyễn Kim Anh – Thư kí hội đồng nhà trường
 - Thành viên:
 - + Bà Cao Thị Lệ Hoa – Phó hiệu trưởng
 - + Bà Nguyễn Thị Bình – Phó hiệu trưởng
 - + Bà Tạ Thị Cảnh – Chủ tịch công đoàn, Tô trưởng tổ KHTN

- + Bà Nguyễn Thị Hà – Tổ trưởng tổ KHXH
- + Ông Nguyễn Anh Thơ – Tổ trưởng Tổ KHTN
- + Bà Vũ Thị Hiền – Tổng phụ trách đội
- + Bà Lương Thị Hạnh – Kế toán kiêm văn thư
- + Bà Hoàng Thị Phượng – GV Tin

II. Bảng điểm tự chấm thực hiện theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
I	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	80	3	
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				- KH tổ chức dạy học trực tuyến NH 2022- 2023: số 34A/KH-THCSTT ngày 22/9/2022. - KH GD nhà trường NH 2022- 2023: số 20A/KH-THCSTT ngày 01/9/2022.
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				Quy chế dạy học trực tuyến năm học 2022 – 2023: Số 89A/QĐ – THCSTT ngày 24 tháng 9 năm 2022
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)	30	6	3	- Phần mềm MS Teams, Zoom, Google. Meet - Microsoft Teams (microsoft.com)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: <ol style="list-style-type: none"> 1. Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; 2. Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; 3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; 4. Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh. 		15		<p>https://Azota.vn</p> <p>- enetViet</p>
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	10	3	<p>Đườnglink:</p> <p>https://drive.google.com/file/d/1pHwWZmX1HXsP2gFbky-U1Y4igO7OmMWK/view?usp=sharing</p>

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	14	3	https://violimpic.vn https://ioe.vn (Tổ chức thi Violimpic toán tiếng việt, toán tiếng anh, IOE)
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		3		
1.6	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7	3	100% giáo viên
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7		100% giáo viên

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6		100% giáo viên
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	6	3	60% phòng học
	Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học		6		Có phòng Tin đảm bảo gần 1 HS/máy
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		0		
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	90	3	

TIÊN
 VG
 CƠ SỞ
 AN
 VG
 ĐN

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				<p>Ban chỉ đạo CNTT (Trưởng ban: đ/c Nguyễn Thị Nguyệt - Hiệu trưởng; nguyeththcs@gmail.com. ĐT 0986427977):</p> <p>- Quyết định thành lập Tổ CNTT: số 97A/QĐ-THCSTT ngày 15/10/2022.</p> <p>- Quyết định về việc thành lập BCD chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: Số 83/QĐ – THCS ngày 15/9/2022</p> <p>- Kế hoạch UDCNTT: số 43A/KH-THCSTT ngày 15/10/2022</p> <p>- Kế hoạch triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2023; Số 29/KH – THCS ngày 15/9/2022</p>
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				- KH thực hiện nhiệm vụ UD CNTT, chuyển đổi số NH 2022- 2023: số 35A/KH-THCSTT ngày 21/9/2022
2.3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	6	3	<p>Đường link: http://csdl.haiphong.edu.vn/</p> <p>Quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường năm học 2022-2023 số 99A ngày 12/10/2022</p>

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6		<p>haiphong.qlcb.vn; hồ sơ nhân sự csdl.haiphong.edu.vn</p> <p>https://qltsapp.misa.vn</p> <p>http://csdl.haiphong.edu.vn/</p>
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		10		
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		6		
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		10		
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		10		
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6		
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6		

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng	
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	8	3	Đường link Facebook: https://www.facebook.com/profile.php?id=100072502305536 - Website: https://thcsthitrantienlang.haiphong.edu.vn/ https://fb.watch/ne4uj99WIJ/?mibextid=Nif5oz (trang facebook của Liên đội)	
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		12			http://csdl.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		10			https://emis.misa.vn/

III. Tự nhận xét, đánh giá:

1. Ưu điểm:

- + Nhà trường đã ban hành Kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo để tổ chức tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc có hiệu quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học và trong quản trị nhà trường.
- + Đội ngũ giáo viên trẻ có trình độ CNTT biết sử dụng nhiều phần mềm mới để hỗ trợ trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

2. Tồn tại, hạn chế:

- + Trình độ CNTT của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.
- + Phòng học bộ môn Tin cần được nâng cấp mở rộng và trang bị nhiều máy hơn để đáp ứng nhu cầu học sinh.

3. Phương hướng, khắc phục:

Nhà trường sẽ tiếp tục xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, với các nội dung và giải pháp thực hiện cụ thể, tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ, CC,VC tự học, tự đào tạo bồi dưỡng và cử cán bộ, CC,VC tham gia các chương trình đào tạo tập huấn các phần mềm dạy học, phần mềm quản trị nhà trường, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho cán bộ, CC,VC và người lao động của đơn vị, để nâng cao nhận thức tầm quan trọng, ý nghĩa, vai trò và lợi ích của việc thực hiện chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí với kết quả

Nhóm tiêu chí 1: 80/100 điểm - đạt Mức độ: 3

Nhóm tiêu chí 2: 90/100 điểm - đạt Mức độ: 3

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận;
- Thành viên Hội đồng tự đánh giá;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nguyệt